

Số: 2006 /QĐ-UBND

Bình Phước, ngày 27 tháng 10 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
Bổ nhiệm và cấp thẻ giám định viên tư pháp
trong lĩnh vực giao thông vận tải

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Giám định tư pháp ngày 20/6/2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giám định tư pháp ngày 10/6/2020;

Căn cứ Thông tư số 11/2020/TT-BTP ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về mẫu thẻ, trình tự, thủ tục cấp mới, cấp lại thẻ giám định viên tư pháp;

Căn cứ Thông tư số 07/2021/TT-BGTVT ngày 08/4/2021 của Bộ Giao thông vận tải quy định về giám định tư pháp trong lĩnh vực giao thông vận tải;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 74/TTr-SGTVT ngày 19/10/2022 và ý kiến của Sở Tư pháp tại Công văn số 1472/STP-GD&BTTP ngày 12/10/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bổ nhiệm và cấp thẻ giám định viên tư pháp đối với các cá nhân có tên trong danh sách kèm theo.

Điều 2. Giám đốc Sở Tư pháp phối hợp với Giám đốc Sở Giao thông vận tải thực hiện cấp thẻ giám định viên tư pháp theo quy định của Luật Giám định tư pháp và Thông tư số 11/2020/TT-BTP ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về mẫu thẻ, trình tự, thủ tục cấp mới, cấp lại thẻ giám định viên tư pháp.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp, Giám đốc Sở Giao thông vận tải và các cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp;
- Bộ Giao thông vận tải;
- CT, các PCT. UBND tỉnh.
- Như Điều 4;
- LĐ VP; PNC;
- Lưu: VT.DN42



Trần Tuê Hiền

DANH SÁCH

Bổ nhiệm và cấp thẻ Giám định viên Tư pháp trong lĩnh vực giao thông vận tải
(Kèm theo Quyết định số 2006/QĐ-UBND ngày 27/10/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh)



STT	Họ và tên	Năm sinh		Chức vụ	Chuyên môn	Nội dung đăng ký giám định	Kinh nghiệm trong hoạt động chuyên môn
		Nam	Nữ				
1	Hoàng Đức Vĩnh	1981		Chuyên viên Phòng Quản lý hạ tầng giao thông, Sở Giao thông vận tải	Kỹ sư kinh tế xây dựng	Xây dựng cầu, đường bộ	15 năm
2	Đặng Tiến Thắng	1989		Đăng kiểm viên xe cơ giới bậc cao – Trung tâm Đăng kiểm 9301S	Kỹ sư công nghệ ô tô	Vận tải, phương tiện và người lái	09 năm